

Số: 111/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Hồng, ngày 19 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 206/2024/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: **Võ Thị Hoa C**, sinh năm 1996.

Bị đơn: **Lê Chí T**, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: **Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Võ Thị Hoa C** và anh **Lê Chí T**.

2. Về hôn nhân: Chị **Võ Thị Hoa C** và anh **Lê Chí T** thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị **Võ Thị Hoa C** và anh **Lê Chí T** tự nguyện thỏa thuận giao con chung **Lê Võ Bảo T1**, sinh ngày 16-12-2021 cho chị **Võ Thị H** Chi tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục (hiện cháu **T1** đang sống chung với chị **C**). Anh **Lê Chí T** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, chị **Võ Thị Hoa C** cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh **Lê Chí T** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp anh **Lê Chí T** lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con thì chị **Võ**

Thị Hoa C có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh **Lê Chí T**.

Về cấp dưỡng: Chị **Võ Thị Hoa C** và anh **Lê Chí T** tự nguyện thỏa thuận là anh **Lê Chí T** thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung **Lê Võ Bảo T1**, sinh ngày 16-12-2021 mỗi tháng $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở (theo Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang) tại thời điểm thi hành án, thời gian cấp dưỡng từ ngày 12 tháng 9 năm 2024 cho đến khi cháu **T1** đủ 18 tuổi và tự lao động sinh sống được.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; án phí cấp dưỡng sơ thẩm các đương sự thỏa thuận:

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm các đương sự thỏa thuận: Chị **Võ Thị Hoa C** và anh **Lê Chí T** mỗi người đồng ý chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Về án phí cấp dưỡng sơ thẩm, các đương sự thỏa thuận: Anh **Lê Chí T** đồng ý chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng sơ thẩm. Tổng cộng anh **Lê Chí T** phải chịu 225.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; án phí cấp dưỡng sơ thẩm, chị **Võ Thị Hoa C** không phải chịu tiền án phí cấp dưỡng sơ thẩm. Chị **Võ Thị Hoa C** đồng ý tự nguyện chịu thay cho anh **Lê Chí T** số tiền 225.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; tiền án phí cấp dưỡng sơ thẩm. Tổng cộng chị **Võ Thị Hoa C** phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí. Nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0010224 ngày 11-9-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Chị **Võ Thị Hoa C** đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- UBND xã Tân Thành A;
- CCTHA DS huyện Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tựu